

Tăng tỷ trọng

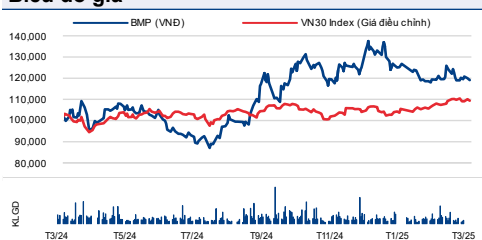
Giá mục tiêu: VNĐ136,700

Tiềm năng tăng/giảm: 14.9%

Giá cổ phiếu (đồng) (27/3/2025)	119,000
Mã Bloomberg	BMP VN
Giá cao/thấp 52 tuần (đ)	87,060-137,500
GTGD (bq 5 phiên) (tr.đ)	119,400
Vốn hóa thị trường (tỷ đ)	9,741
Vốn hóa trị trường (tr.USD)	381
Slg CP lưu hành (tr.đv)	81.9
Slg CP NN được sở hữu (tr.đv)	81.9
Slg CP NN được mua (tr.đv)	13.9
Giới hạn tỷ lệ sở hữu NN	100%
Tỷ lệ sở hữu của NN	83.0%
Tỷ lệ freefloat	33.1%
Cổ đông lớn	Nawa Plastic (55.0%)

Nguồn: Công ty, Ước tính của HSC

Biểu đồ giá



Nguồn: Công ty, FactSet

Tóm tắt tài chính và định giá

Cuối năm: Thg12	12-24A	12-25F	12-26F
DT thuần (tỷ đồng)	4,616	5,085	5,546
EBITDA đc (tỷ đồng)	1,424	1,432	1,440
LNTT (tỷ đồng)	1,241	1,249	1,233
LNT ĐC (tỷ đồng)	991	997	984
FCF (tỷ đồng)	792	839	860
EPS ĐC (đồng)	12,103	12,179	12,018
DPS (đồng)	12,000	12,000	11,500
BVPS (đồng)	33,003	33,922	33,940
T.trưởng EBITDA (%)	(5.39)	0.58	0.50
T.trưởng EPS ĐC (%)	(4.83)	0.63	(1.32)
Tăng trưởng DPS (%)	(5.14)	0	(4.17)
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	30.9	28.2	26.0
Tỷ suất LNTT (%)	26.9	24.6	22.2
Tỷ suất LNT ĐC (%)	21.5	19.6	17.7
Tỷ lệ LN trả CT (%)	99.1	98.5	95.7
Nợ thuần/VCSH (%)	(16.3)	(12.2)	(8.89)
ROAE (%)	36.8	36.4	35.4
ROACE (%)	48.4	48.2	47.6
EV/doanh thu (lần)	1.71	1.57	1.45
EV/EBITDA ĐC (lần)	5.53	5.56	5.59
P/E ĐC (lần)	9.83	9.77	9.90
P/B (lần)	3.61	3.51	3.51
Lợi suất cổ tức (%)	10.1	10.1	9.66

Nguồn: Bloomberg, HSC ước tính

Mô tả doanh nghiệp

Nhựa Bình Minh là công ty sản xuất ống nhựa hàng đầu Việt Nam nhờ vào chất lượng sản phẩm vượt trội và thương hiệu hàng đầu cả nước.

Chuyên viên phân tích

Võ Thị Ngọc Hân, CFA

Giám Đốc Cấp Cao, Ngành Công Nghiệp

han.vtn@hsc.com.vn

+84 28 3823 3299 Ext. 314

Q1/2025: Lợi nhuận thuần dự báo tăng 36% so với cùng kỳ nhờ sản lượng phục hồi

- BMP đã tổ chức buổi gặp gỡ chuyên viên phân tích vào ngày 27/3 để trao đổi về nhu cầu ống nhựa trong nước, triển vọng giá hạt nhựa PVC, đồng thời giới thiệu CEO mới (nhậm chức ngày 1/6), người được kỳ vọng sẽ duy trì hướng đi hiện tại của Công ty. BMP kỳ vọng việc giá hạt nhựa PVC duy trì ở mức thấp sẽ hỗ trợ tỷ suất lợi nhuận cao.
- HSC ước tính lợi nhuận thuần Q1/2025 của BMP tăng 36% so với cùng kỳ (12% so với quý trước) đạt 258 tỷ đồng nhờ sản lượng tiêu thụ phục hồi mạnh (tăng 31% so với cùng kỳ và 25% so với quý trước) khi BMP triển khai chương trình khuyến mãi lớn nhất từ trước đến nay vào tháng 3 để giành lại thị phần đã mất.
- BMP đang giao dịch với P/E trượt dự phóng 1 năm là 9,8 lần, bằng với bình quân 5 năm, trong khi lợi suất cổ tức ước tính đạt 10%. Chúng tôi duy trì khuyến nghị Tăng tỷ trọng đối với BMP.

Sự kiện: Buổi gặp gỡ chuyên viên phân tích và dự báo KQKD Q1/2025

Tại buổi gặp gỡ chuyên viên phân tích, BMP đã cập nhật về nhu cầu ống nhựa trong nước, triển vọng giá hạt nhựa PVC – nguyên liệu đầu vào chính, đồng thời giới thiệu CEO mới. Những điểm chính như sau:

Nhu cầu dự kiến sẽ phục hồi trong năm nay

Theo CEO, năm 2025 sẽ là giai đoạn “khởi động” đối với ngành vật liệu xây dựng, tạo đà cho tăng trưởng mạnh mẽ hơn trong giai đoạn 2026-2030. Các động lực chính bao gồm:

- Thu nhập hộ gia đình dần cải thiện.
- Các dự án nhà cao tầng khởi sắc nhờ những quy định mới về BĐS, dự kiến sẽ đơn giản hóa các thủ tục pháp lý.
- Phát triển hạ tầng, kích thích nhu cầu về sản phẩm polyethylene mật độ cao (HDPE).
- Đô thị hóa và dòng vốn FDI tăng, dẫn đến nhu cầu cao hơn cho cả xây dựng dân dụng và công trình công nghiệp.

Trước bối cảnh này, BMP sẽ mở rộng danh mục sản phẩm HDPE để tận dụng động lực đầu tư CSHT ở khu vực phía Nam. Trong mảng dân dụng, công ty dự kiến ra mắt các dòng sản phẩm mới với chiến lược giá cạnh tranh hơn, hướng đến các dự án nhà ở quy mô lớn.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 28/3.

(Xem tiếp trang 2)

Bảng 1: Ước tính lợi nhuận Q1/2025, BMP

Chúng tôi dự báo lợi nhuận Q1 tăng mạnh, nhờ sản lượng tiêu thụ phục hồi

Tỷ đồng	Dự báo Q1/2025	So với cùng kỳ	So với quý trước	Dự báo 2025	Tăng trưởng	% dự báo của HSC
Sản lượng tiêu thụ (tấn)	22,184	31.2%	25.3%	84,878	9.0%	26.1%
Giá bán bình quân (triệu đồng/tấn)	57.3	-3.3%	-3.6%	59.9	1.1%	
Doanh thu thuần	1,272	26.9%	20.8%	5,085	10.2%	25.0%
Lợi nhuận thuần	258	35.9%	11.7%	997	0.6%	25.9%
Tỷ suất lợi nhuận thuần	20.3%	+1.4 ppts	-1.6 ppts	19.6%	-1.9 ppts	

Nguồn: BMP, HSC

Dù BLĐ chưa chia sẻ chi tiết về kế hoạch sản lượng/giá, HSC tin rằng sản lượng tiêu thụ năm nay nhiều khả năng sẽ phục hồi từ mức nền thấp của năm 2024. Chúng tôi dự báo sản lượng tiêu thụ ống nhựa của BMP sẽ tăng trưởng 9% đạt 84.878 tấn trong năm 2025.

BMP dự kiến giá hạt nhựa PVC sẽ duy trì ở mức hiện tại (740-770 USD/tấn) do nhu cầu tiếp tục trì trệ tại thị trường Trung Quốc, hỗ trợ việc duy trì tỷ suất lợi nhuận cao. HSC cho rằng mặt bằng giá nguyên liệu đầu vào liên tục thuận lợi sẽ cho phép BMP đưa ra nhiều chương trình khuyến mãi hơn để giành lại thị phần trong năm 2025, so với mức thấp kỷ lục của năm 2024 (ở mức 23% so với 27% trong năm 2023).

Dự báo KQKD Q1/2025

Trong tháng 3, BMP đã triển khai chương trình khuyến mãi lớn nhất từ trước đến nay, giảm thêm 8% (từ mức 5% trong các chương trình khuyến mãi trước) cho các nhà phân phối cấp 1, ngoài mức chiết khấu tiêu chuẩn 20%. Việc nối lại chương trình khuyến mãi cùng mức chiết khấu cao nhất đã giúp thúc đẩy đáng kể nhu cầu trong tháng 3 sau một thời gian không có khuyến mãi (chương trình gần nhất chỉ diễn ra trong 1 tháng, vào tháng 9/2024).

Theo đó, chúng tôi ước tính KQKD Q1/2025 sẽ tích cực nhờ sản lượng tiêu thụ tăng mạnh. Cụ thể:

- Sản lượng tiêu thụ Q1/2025 ước tính đạt 22.184 tấn, tăng 31% so với cùng kỳ và 25% so với quý trước.
- Doanh thu ước tính đạt 1.272 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ và 21% so với quý trước.
- Tỷ suất lợi nhuận ước tính giảm nhẹ so với quý trước (20,3% so với 21,9% trong Q4/2024) do chiết khấu khuyến mãi cao hơn, nhưng vẫn tăng tốt so với cùng kỳ (18,9% trong Q1/2024), nhờ chi phí đầu vào rẻ hơn.

Theo đó, lợi nhuận thuần Q1/2025 ước tính đạt 258 tỷ đồng, tăng 36% so với cùng kỳ và 12% so với quý trước.

Nếu BMP đạt kết quả này, Công ty sẽ hoàn thành 25% và 26% dự báo doanh thu và lợi nhuận thuần của HSC ở mức 5.085 tỷ đồng (tăng trưởng 10%) và 997 tỷ đồng (tăng trưởng 1%).

Việc thay đổi CEO không ảnh hưởng đến HĐKD và tình hình tài chính

Ông Chaowalit, CEO kiêm thành viên HĐQT của BMP gần đây đã từ chức vì lý do sức khỏe sau 4 năm tại nhiệm từ năm 2021. Ông Niwat đã được bổ nhiệm làm CEO mới từ ngày 1/6 với nhiệm kỳ 5 năm. Đồng thời, một đại diện mới của SCG sẽ thay thế ông Chaowalit trong HĐQT.

Trong buổi gặp gỡ chuyên viên phân tích, Công ty nhấn mạnh rằng lộ trình chiến lược 5 năm vẫn giữ nguyên, và việc chuyển giao CEO lần này không ảnh hưởng đến định hướng hoạt động hay quá trình triển khai chiến lược. Chúng tôi cũng cho rằng thay đổi trên không tác động đến KQKD hay tình hình tài chính của BMP.

Duy trì khuyến nghị Tăng tỷ trọng, giá mục tiêu và dự báo

BMP dự kiến tổ chức ĐHCĐ vào ngày 24/4/2025. Chương trình ĐHCĐ dự kiến sẽ sớm được công bố vào đầu tháng 4 theo quy định. HSC hiện duy trì dự báo cho năm 2025 với doanh thu thuần tăng trưởng 10% đạt 5.085 tỷ đồng, lợi nhuận thuần đi ngang (tăng trưởng 1%) đạt 997 tỷ đồng.

Sau khi giá cổ phiếu giảm 12% trong 3 tháng qua có lẽ do lo ngại về việc mất thị phần trong 4Q24 và việc bán ra ồ ạt của nhà đầu tư nước ngoài, BMP đang giao dịch với P/E trượt dự phóng 1 năm ở mức 9,8 lần, ngang với bình quân 5 năm. HSC duy trì khuyến nghị Tăng tỷ trọng đối với BMP với giá mục tiêu không đổi là 136.700đ (tiềm năng tăng giá 15%) dựa trên lợi suất cổ tức cao (ước tính 10%) và mức định giá nói chung hợp lý.

BCTC và chỉ số tài chính chủ chốt

Báo cáo KQ HKKD (tỷ đồng)	12-23A	12-24A	12-25F	12-26F	12-27F
Doanh thu	5,157	4,616	5,085	5,546	5,994
Lợi nhuận gộp	2,116	1,989	2,091	2,190	2,327
Chi phí BH&QL	(783)	(676)	(763)	(860)	(899)
Thu nhập khác	-	-	-	-	-
Chi phí khác	-	-	-	-	-
EBIT	1,333	1,313	1,328	1,330	1,428
Lãi vay thuần	(27.1)	(83.6)	(91.9)	(112)	(131)
Lãi/lỗ trong Cty LD,LK	(2.13)	(0.50)	0	0	0
Lợi nhuận khác	-	-	-	-	-
LN không thường xuyên	3.12	11.6	12.8	13.9	15.1
LN TT	1,307	1,241	1,249	1,233	1,312
Chi phí thuế TNDN	(266)	(250)	(252)	(249)	(265)
Lợi ích cổ đông thiểu số	-	-	-	-	-
LNST không thường xuyên	-	-	-	-	-
Lợi nhuận thuần	1,041	991	997	984	1,047
Lợi nhuận thuần ĐC	1,041	991	997	984	1,047
EBITDA ĐC	1,505	1,424	1,432	1,440	1,545
EPS (đồng)	12,717	12,103	12,179	12,018	12,791
EPS ĐC (đồng)	12,717	12,103	12,179	12,018	12,791
DPS (đồng)	12,650	12,000	12,000	11,500	12,500
Sig CP bình quân (triệu đv)	81.9	81.9	81.9	81.9	81.9
Sig CP cuối kỳ (triệu đv)	81.9	81.9	81.9	81.9	81.9
Sig CP pha loãng cuối kỳ (triệu đv)	81.9	81.9	81.9	81.9	81.9

Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)	12-23A	12-24A	12-25F	12-26F	12-27F
Tiền & tương đương tiền	821	504	400	312	349
Đầu tư ngắn hạn	1,190	1,410	1,424	1,442	1,319
Phải thu khách hàng	174	178	217	237	256
Hàng tồn kho	364	464	508	555	599
Các tài sản ngắn hạn khác	44.2	40.6	44.7	48.8	52.7
Tổng tài sản ngắn hạn	2,594	2,596	2,593	2,594	2,576
TSCĐ hữu hình	292	278	252	257	378
TSCĐ vô hình	5.91	6.32	10.3	12.5	14.4
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Đầu tư dài hạn	2.00	2.00	2.00	2.00	2.00
Đầu tư vào Cty LD,LK	62.3	61.8	61.8	61.8	61.8
Tài sản dài hạn khác	299	256	356	388	420
Tổng tài sản dài hạn	661	604	682	721	876
Tổng cộng tài sản	3,255	3,200	3,275	3,316	3,452
Nợ ngắn hạn	55.2	54.9	53.4	55.5	59.9
Phải trả người bán	154	172	156	175	183
Nợ ngắn hạn khác	202	174	192	209	225
Tổng nợ ngắn hạn	546	481	481	519	550
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Thuế TNDN hoãn lại phải trả	0	0	0	0	0
Nợ dài hạn khác	0	0	0	0	0
Tổng nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Tổng nợ phải trả	565	499	499	537	568
Vốn chủ sở hữu	2,690	2,702	2,777	2,778	2,884
Lợi ích cổ đông thiểu số	0	0	0	0	0
Tổng vốn chủ sở hữu	2,690	2,702	2,777	2,778	2,884
Tổng nợ phải trả và VCSH	3,255	3,200	3,275	3,316	3,452
BVPS (đ)	32,857	33,003	33,922	33,940	35,231
Nợ thuần/(tiền mặt)	(766)	(449)	(346)	(256)	(289)

Báo cáo LCTT (tỷ đồng)	12-23A	12-24A	12-25F	12-26F	12-27F
EBIT	1,333	1,313	1,328	1,330	1,428
Khấu hao	(172)	(111)	(104)	(109)	(117)
Lãi vay thuần	(27.1)	(83.6)	(91.9)	(112)	(131)
Thuế TNDN đã nộp	(267)	(259)	(252)	(249)	(265)
Thay đổi vốn lưu động	526	(118)	(96.5)	(36.0)	79.6
Khác	53.8	33.4	19.9	28.8	39.9
LCT thuần từ HKKD	1,603	889	920	977	1,167
Đầu tư TS dài hạn	(58.0)	(97.7)	(81.6)	(116)	(240)
Góp vốn & đầu tư	(1,660)	(1,130)	13.7	18.3	(123)
Thanh lý	-	911	(119)	(68.0)	92.8
Khác	106	80.1	85.1	81.6	78.2
LCT thuần từ HĐĐT	-	(237)	(102)	(84.3)	(192)
Cổ tức trả cho CSH	(966)	(969)	(922)	(982)	(941)
Thu từ phát hành CP	0	0	0	0	0
Tăng/giảm nợ	0.01	(0.27)	(1.51)	2.07	4.48
Khác	0	0	0	0	0
LCT thuần từ HĐTC	(966)	(970)	(923)	(980)	(937)
Tiền & tương đương tiền đầu kì	359	821	504	400	312
LCT thuần trong kỳ	-	(317)	(105)	(88.0)	37.4
Ảnh hưởng của tỷ giá	0.01	0.03	0	0	0
Tiền & tương đương tiền cuối kì	-	504	400	312	349
Dòng tiền tự do	1,545	792	839	860	927

Các chỉ số tài chính	12-23A	12-24A	12-25F	12-26F	12-27F
Chỉ số hoạt động					
Tỷ suất LN gộp (%)	41.0	43.1	41.1	39.5	38.8
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	29.2	30.9	28.2	26.0	25.8
Tỷ suất LNT (%)	20.2	21.5	19.6	17.7	17.5
Thuế TNDN hiện hành (%)	20.4	20.1	20.2	20.2	20.2
Tăng trưởng doanh thu (%)	(11.2)	(10.5)	10.2	9.08	8.07
Tăng trưởng EBITDA ĐC (%)	31.4	(5.39)	0.58	0.50	7.28
Tăng trưởng LNT ĐC (%)	49.9	(4.83)	0.63	(1.32)	6.43
Tăng trưởng EPS (%)	49.9	(4.83)	0.63	(1.32)	6.43
Tăng trưởng EPS ĐC (%)	49.9	(4.83)	0.63	(1.32)	6.43
Tăng trưởng DPS (%)	50.6	(5.14)	0	(4.17)	8.70
Tỷ lệ LN thuần trả CT (%)	99.5	99.1	98.5	95.7	97.7
Chỉ số lợi nhuận					
ROAE (%)	39.2	36.8	36.4	35.4	37.0
ROACE (%)	49.8	48.4	48.2	47.6	50.1
Vòng quay tài sản (lần)	1.64	1.43	1.57	1.68	1.77
Tiềm mặt HD/EBIT (lần)	1.20	0.68	0.69	0.73	0.82
Số ngày tồn kho	43.7	64.4	62.0	60.3	59.7
Số ngày phải thu	20.9	24.7	26.4	25.8	25.5
Số ngày phải trả	18.5	23.9	19.0	19.0	18.2
Cơ cấu vốn					
Nợ thuần*/VCSH (%)	(26.5)	(16.3)	(12.2)	(8.89)	(9.68)
Nợ/tài sản (%)	3.31	1.95	1.88	1.95	2.02
EBIT/lãi vay (lần)	49.3	15.7	14.5	11.9	10.9
Nợ/EBITDA (lần)	0.07	0.04	0.04	0.04	0.05
Chỉ số TT hiện thời (lần)	4.75	5.40	5.39	4.99	4.68
Định giá					
EV/doanh thu (lần)	1.51	1.71	1.57	1.45	1.36
EV/EBITDA ĐC (lần)	5.17	5.53	5.56	5.59	5.27
P/E (lần)	9.36	9.83	9.77	9.90	9.30
P/E ĐC (lần)	9.36	9.83	9.77	9.90	9.30
P/B (lần)	3.62	3.61	3.51	3.51	3.38
Lợi suất cổ tức (%)	10.6	10.1	10.1	9.66	10.5

Ghi chú: *Không bao gồm các khoản Đầu tư ngắn hạn.
Nguồn: Công ty, HSC ước tính

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn